

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: *615* /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Trị, ngày 01 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 417/TTr-SNV ngày 24/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Nội vụ có trách nhiệm rà soát, xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hoàn thành **trước ngày 20/8/2025**.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, HCC^{Hàng} *pho*



Hoàng Xuân Tân

pho



Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 675 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp. Mã số TTHC: 1.001978	20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	1. Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Trị. - Địa chỉ: số 76 đường Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị. 2. Trung tâm Dịch vụ việc làm Nam Quảng Trị. - Địa chỉ: số 34 Tôn Thất Thuyết, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.	Không	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
2	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp. Mã số TTHC: 1.001973	02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày người lao động không đến thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.			
3	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp. Mã số TTHC: 1.001966	Không quy định			
4	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp. Mã số TTHC: 2.001953	Không quy định			
5	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi). Mã số TTHC: 2.000178	03 (ba) ngày kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.			
6	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến). Mã số TTHC: 1.000401	03 (ba) ngày kể từ ngày nhận được đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động.			

TT	Tên/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
7	Giải quyết hỗ trợ học nghề. Mã số TTHC: 2.000839	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hỗ trợ học nghề.	1. Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Trị. - Địa chỉ: số 76 đường Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị. 2. Trung tâm Dịch vụ việc làm Nam Quảng Trị. - Địa chỉ: số 34 Tôn Thất Thuyết, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.	Không	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
8	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm. Mã số TTHC: 2.000148	Không quy định			
9	Thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng. Mã số TTHC: 1.000362	Không quy định			
10	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động. Mã số TTHC: 1.001881	30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của người sử dụng lao động theo quy định.			
11	Cấp Giấy phép hoạt động Dịch vụ Việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm. Mã số TTHC: 1.001865	07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.			
12	Cấp lại Giấy phép hoạt động Dịch vụ Việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm. Mã số TTHC: 1.001853	- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của Giấy phép đã được cấp: 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang			

TT	Tên/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		địa bàn khác so với nơi đã được cấp Giấy phép: 08 (tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
13	Gia hạn Giấy phép hoạt động Dịch vụ Việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm. Mã số TTHC: 1.001823	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	1. Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Trị. - Địa chỉ: số 76 đường Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị. 2. Trung tâm Dịch vụ việc làm Nam Quảng Trị. - Địa chỉ: số 34 Tôn Thất Thuyết, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.	Không	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc trung ương.
14	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài. Mã số TTHC: 1.000105	10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			
15	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài. Mã số TTHC: 2.000219	- 02 (hai) tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 500 người lao động Việt Nam trở lên; - Tối đa 01 (một) tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 100 đến dưới 500 người lao động Việt Nam; - 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 100 người lao động Việt Nam kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.			
16	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp Giấy phép lao	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ			

phó

TT	Tên/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
	động. Mã số TTHC: 1.000459				
17	Cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000205	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	1. Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Trị. - Địa chỉ: số 76 đường Hữu Nghị, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị. 2. Trung tâm Dịch vụ việc làm Nam Quảng Trị. - Địa chỉ: số 34 Tôn Thất Thuyết, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.	Mức phí do HĐND tỉnh quy định	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
18	Cấp lại Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Mã số TTHC: 2.000192	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ		Mức phí do HĐND tỉnh quy định	
19	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm. Mã số TTHC: 1.009874	07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ		Không	
20	Thu hồi Giấy phép hoạt động Dịch vụ Việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm. Mã số TTHC: 1.009873	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ		Không	
21	Gia hạn Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Mã số TTHC: 1.009811	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ		Mức phí do HĐND tỉnh quy định	